

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 8: BÉ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ
Thời gian thực hiện: 4 tuần 09/03/2025 - 03/04/ 2026

I. Mục tiêu

STT	Mục tiêu giáo dục
1. Lĩnh vực phát triển thể chất	
1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe	
1	<p>MT1: * Trẻ 24 tháng: Bé trai: Cân nặng 9,7- 15,3kg, Chiều cao: 81,7- 93,9cm Bé gái: Cân nặng 9,1-14,8kg Chiều cao: 80- 92,9cm</p> <p>* Trẻ 36 tháng: Bé trai: Cân nặng 11,3-18,3kg Chiều cao: 88,7- 103,5cm Bé gái: Cân nặng 10,8- 18,1kg Chiều cao: 87,4- 102,7cm</p>
Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt	
2	<p>MT2: Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. <i>- Trẻ làm được theo yêu cầu của cô</i></p>
3	<p>MT3: Ngủ 1 giấc buổi trưa..</p>
Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe	
4	<p>MT5: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).</p> <p><i>- Thực hiện được một số việc tự phục vụ rửa tay, lấy cốc uống nước</i></p>
5	<p>MT6: Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.</p>
Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn	
6	<p>MT7: Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.</p>
7	<p>MT8: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.</p>
1.2 .Phát triển vận động	
Động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp	
8	<p>MT9: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.</p>
Các vận động cơ bản và PT tổ chức vận động ban đầu	
9	<p>MT15: Nhún bật khom người khụy gối, vung tay 2 tay lấy đà và nhún 2 chân bật thẳng lên.</p>
10	<p>MT17: Phối hợp được cử động bàn tay ngón tay và phối hợp tay - mắt</p>

	trong các hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ - <i>Thực hiện trẻ xếp chồng, xếp 8-10 khối</i>
2. Lĩnh vực phát triển nhận biết	
Luyện tập và phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác	
Nhận biết	
11	MT19: Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
12	MT22: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa, quả, con vật quen thuộc.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	
Nghe	
13	MT30: Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
14	MT31: Phát âm rõ tiếng.
15	MT32: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.
Làm quen với sách	
16	MT36: Chú ý lắng nghe khi người lớn đọc sách. Biết lật mở sách và thích xem tranh.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ	
Phát triển kỹ năng xã hội	
17	MT40: Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.
18	MT41: Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.
19	MT42: Biểu lộ sự thân thiện với 1 số con vật quen thuộc, gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.
20	MT43: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.
21	MT44: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)
22	MT45: Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
23	MT46: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.
Phát triển cảm xúc thẩm mỹ	
24	MT47: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc. Thích nghe kể chuyện đọc thơ.
25	MT48: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh ,(cầm bút: di màu,vẽ nguệch ngoạc.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

+ Trẻ nhớ tên vận động hiểu và biết tập các động tác của bài tập phát triển chung. Biết cầm bóng và ném về phía trước. Nhún bật theo yêu cầu của cô.

- Trẻ biết một số món ăn hàng ngày ở lớp. Biết gọi tên của nhiều loại rau khác nhau: rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả.
- Biết cách xếp khối vuông làm đầu tàu, khối chữ nhật xếp cạnh làm toa tàu. - Trẻ biết xếp sát, cạnh, nối tiếp nhau.
- + Trẻ nhớ tên bài thơ “Xe đạp, con tàu” hiểu nội dung bài thơ, biết trả lời một số câu hỏi của cô. Trẻ đọc thuộc bài thơ đúng theo yêu cầu.
- Trẻ biết tên truyện “Chuyến du lịch của chú Gà chống choai, Câu chuyện về chú Xe Ủi” hiểu nội dung câu chuyện, biết tên các nhân vật trong truyện
- + Trẻ nhớ tên bài hát, hát theo cô hết bài hát, vận động theo nhạc cùng cô. Biết chơi trò chơi cùng cô
- Biết lắng nghe cô hát, hưởng ứng bài hát cùng cô
- + Nhận biết gọi tên phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không
- Trẻ biết gọi tên: ô tô, xe đạp, xe máy, xích lô, tàu hỏa, tàu thủy và biết được tiếng kêu, một số đặc điểm đặc trưng lợi ích của phương tiện giao thông qua sự gợi ý của cô giáo trẻ biết được trách nhiệm của người điều khiển phương tiện giao thông
- Phát triển khả năng giữ thăng bằng cho trẻ, khả năng phản ứng với hiệu lệnh
- Trò chuyện về các PTGT. Nhận biết về các PTGT (tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi hoạt động, công dụng)
- Nhận biết được: Xe đạp, xe máy, ô tô, xích lô
- Nhận biết hình tròn, hình vuông, màu đỏ, màu xanh, màu vàng (Sách - T17)
- Nhận biết được số lượng một và nhiều (Sách LQVT – T18)
- Nhận biết một số phương tiện giao thông và lợi ích của các phương tiện giao thông. Khả năng nghe hiểu và trả lời câu hỏi
- Trẻ nhận biết hành vi xâm hại, biết cách xử lý khi bị người khác chạm, sờ vào cơ thể của mình.
- Trẻ nhận biết phim tranh ảnh có nội dung không phù hợp. trẻ ý thức được không nghe lời dụ dỗ xem phim tranh ảnh có nội dung không phù hợp
- + Trẻ biết cách tô màu, chọn màu để tô theo đúng yêu cầu. Biết tên ô tô, công dụng của ô tô, thuyền buồm, mũ bảo hiểm
- Trẻ biết nặn bánh xe theo yêu cầu
- Biết được khi tham gia giao thông phải thực hiện tốt an toàn giao thông
- Không được ném đá lên tàu, xe. Đi đúng phần đường của mình. Đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Đi ô tô ngồi im, không thò tay, đầu ra ngoài cửa sổ.
- Giáo dục trẻ biết đi được đội mũ, đeo khẩu trang khi đi xe máy
- Trẻ thuộc bài đồng dao “ Cây cam cây quýt” biết đọc ngắt nghỉ theo cô.
- Trẻ biết chơi TCDG và đọc thuộc lời
- Trẻ biết tên bài hát và hưởng ứng cùng cô bài “ Quê hương tươi đẹp” DC Nùng.
- Biết tránh một số hành động khi bị bạo hành
- Biết chơi các trò chơi từ nguyên vật liệu tự nhiên lá cây
- Biết nhảy theo vũ điệu nhạc bài hát

- Biết thực hiện các bài trải nghiệm mà cô hướng dẫn

II. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

- Phòng học rộng thoáng mát, có đủ ánh sáng, trang trí theo chủ đề, chủ đề.
- Tranh ảnh trang trí hợp lý phù hợp lứa tuổi nhà trẻ.
- Các góc sắp xếp gọn gàng ngăn nắp, dễ sử dụng, có nhiều đồ chơi màu sắc.
- Sử dụng nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương.

b. Chuẩn bị của cô:

- Tranh ảnh, đồ chơi về phương tiện giao thông
- đĩa nhạc bài hát về PTGT “Em tập lái ô tô”, “Bác đưa thư vui tính”, “đoàn tàu nhỏ xíu”, “Em đi chơi thuyền”, “Anh phi công ơi” Đường em đi....
- Trò chơi: ô tô về bến, lộn cầu vòng, kéo cưa lừa xẻ...
- Hình ảnh, vi deo khi người lạ chạm sờ vào cơ thể
- Bộ đồ chơi xếp hình, di màu, vòng, đủ cho trẻ chơi
- Tranh ảnh bài thơ, truyện, rối...
- Tranh ảnh xe đạp, xe máy, tàu thủy, thuyền buồm, máy bay, tàu hỏa...
- Các loại đồ chơi trong góc chơi: các đồ chơi bằng nhựa: Ô tô, tàu hỏa, máy bay...
- Các khối gỗ hình vuông, hình chữ nhật, cây xanh, cây hoa
- Sáp màu, Đất nặn, dây khâu, hạt hạt
- Các loại hình ảnh về phương tiện giao thông, luật giao thông đơn giản.

c. Chuẩn bị của trẻ:

- Tranh lô tô, đồ chơi về phương tiện giao thông
- Bộ đồ chơi xếp hình, di màu, vòng, đủ cho trẻ chơi
- Các loại đồ chơi trong góc chơi: các đồ chơi bằng nhựa: Ô tô, tàu hỏa, máy bay...
- Lô tô xe đạp, xe máy, thàu thủy thuyền buồm, máy bay, tàu hỏa...
- Các khối gỗ hình vuông, hình chữ nhật hạt vòng, dây khâu
- Sáp màu, đất nặn
- Trang phục quần áo gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

III. Kế hoạch giáo dục tuần:

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 09/3 - 13/3)	Tuần 2 (Từ 16/3 - 20/3)	Tuần 3 (Từ 23/3 - 27/3)	Tuần 4 (Từ 30/3 - 03/4)	Lưu ý
Chủ đề	PTGT đường bộ	PTGT Đường thủy	PTGT Đường sắt	PTGT Đường hàng không	
Đón	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào người đưa trẻ đi học, cất đồ dùng vào nơi quy định. - <i>Hướng dẫn trẻ bám vào tay vịn cầu thang khi lên, xuống.</i> 				

<p>trẻ, trò chuyện</p>	<p>- Hướng dẫn trẻ tham gia giao thông, đội mũ bảo hiểm ngồi trên xe, đi bên phải, không thò tay ra ngoài.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh để nắm được tình hình sức khỏe, trạng thái tâm lý của trẻ.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.</p> <p>- Cháu đang học chủ đề gì?</p> <p>Cháu biết có những loại xe gì? xe đi ở đâu?</p> <p>Tiếng còi xe? Tiếng kêu động cơ?</p> <p>- Giáo dục trẻ khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò tay ra ngoài.</p> <p>* <i>Giáo dục cảm xúc - xã hội:</i> Trẻ biết thể hiện tình cảm yêu thương, biết chào hỏi lễ phép.</p>					
<p>Thể dục sáng</p>	<p style="text-align: center;">TẬP VỚI VÒNG</p> <p>1. Yêu cầu.</p> <p>a. Kiến thức.: Trẻ biết tập các động tác kết hợp với vòng</p> <p>b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động cho trẻ</p> <p>c. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm chỉ tập luyện thể dục.</p> <p>2. Chuẩn bị.</p> <p>- Sân tập sạch sẽ, mỗi trẻ 1 cái vòng</p> <p>3. Tiến hành.</p> <p>- Khởi động: cô và trẻ đi nhẹ nhàng theo nhịp bài hát: “đi xe đạp”. Sau đó xếp thành vòng tròn.</p> <p>- Trọng động: Tập với vòng</p> <p>ĐT 1: CB đưa vòng về phía trước. đưa lên cao. tập 2 lần 2 nhịp</p> <p>ĐT 2: CB đưa vòng về phía trên đầu, cúi gập người. tập 2 lần 2 nhịp</p> <p>ĐT 3: CB đưa vòng ngang người, ngồi xuống, đứng lên. tập 2 lần 2 nhịp</p> <p>ĐT 4: CB đưa vòng ngang ngực, chân bật tách khép. Tập 2 lần 2 nhịp</p> <p>- Hồi tĩnh: vòng quanh 1 vòng thả lỏng cơ thể.</p> <p>* <i>Giáo dục cảm xúc:</i> Trẻ cảm thấy vui vẻ, phấn chấn đầu ngày, biết hợp tác cùng cô và bạn.</p>					
<p>Chơi tập có chủ định</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>LVPTTC VĐCB: Ném bóng về phía trước TCVĐ: Lái ô tô</p>	<p>LVPTTC Dinh dưỡng từ rau củ quả</p>	<p>LVPTTC VĐCB: Nhún bật tại chỗ TCVĐ: Ô tô về bến</p>	<p>LVPTTC HĐVĐV Xếp đoàn tàu</p>	

	Thứ 3	LVPTNN: Thơ: Xe đạp	LVPTNN Truyện: Chuyến du lich của chú Gà trồng choai	LVPTNN Thơ: Con tàu	LVPTNN Truyện: Câu chuyện về chú Xe Ủi	
	Thứ 4	LVPTTCKN XH- TM Dạy hát: Em tập lái ô tô TC ÂN: Tai ai tinh	LVPTTC KN XH- TM Nghe hát: Em đi chơi thuyền TC ÂN: Âm thanh ở đâu	LVPTTC KN XH- TM VĐTN: Đoàn tàu nhỏ xíu Nghe nhạc - nghe hát: Bạn ơi có biết	LVPTTC KN XH- TM NH: Anh phi công ơi TC ÂN: Đoán tên bạn hát	
	Thứ 5	LVPTNT: Nhận biết: Xe đạp, xe máy	LVPTNT Ôn: Nhận biết một và nhiều (T18- Sách LQVT)	LVPTNT: Nhận biết Tàu hỏa	LVPTNT: ÔN: Nhận biết hình vuông - hình tròn NB màu đỏ - màu xanh - màu vàng (T17- Sách LQVT)	
	Thứ 6	LVPTTM: Tô màu ô tô (T20- Sách LQTH)	LVPTTC KN XH- TM Tô màu thuyền buồm	LVPTTC KN XH- TM Tô màu mũ bảo hiểm (T21-Sách LQTH)	LVPTTC KN XH- TM Nặn bánh xe	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCCĐ Quan sát Cây phượng - TCVD: Trời nắng trời mưa. - CTD : Cầu trượt, xích đu	- QSCCĐ : Làm con trâu bằng lá mít - TCVD: Bóng tròn to - CTD: Vẽ phần, xếp lá, xếp hình	- QSCCĐ : Quan sát : Cây bàng - TCVD: Ai nhanh hơn. - CTD: Vẽ phần, xếp lá	- QSCCĐ QS: Tạo hình rau củ quả bằng lá cây - TCVD: Gieo hạt - CTD : Vòng, bóng, cấp cua	
		- QSCCĐ Quan sát	- QSCCĐ Quan sát	- QSCCĐ QS : Cây hoa	- QSCCĐ QS: Vườn	

	Thứ 3	thời tiết trong ngày. -TCVĐ: Lộn cầu vòng - CTD : Phấn, lá khô	Thời tiết trong ngày - TCVĐ: ô tô và chim sẻ - CTD: Xích đu, cầu trượt	giấy - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê. - CTD : Cầu trượt, đu quay	rau - TCVĐ: Bong bóng xà phòng - CTD: Vẽ phấn, xếp lá	
	Thứ 4	- QSCCĐ: Làm vòng cổ, vòng tay bằng lá sắn - TCVĐ: Bong bóng xà phòng - CTD: Vòng, bóng, phấn	- QSCCĐ QS : Cây xanh - TCVĐ: Éch ộp - CTD : Cát phấn, lá	- QSCCĐ tạo hình con vật từ lá cây - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - CTD: vòng, bóng	- QSCCĐ QS: Thời tiết - TCVĐ: ô tô và chim sẻ. - CTD: Phấn, lá khô	
	Thứ 5	- QSCCĐ: Quan sát Dạy trẻ xé giấy, xé lá - TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Vòng, bóng, lá cây	- QSCCĐ QS: Vật chìm nổi - TCVĐ: bánh xe quay - CTD: Vòng bóng, lá	- QSCCĐ QS: Cây hoa ban - TCVĐ: Tàu hoả về ga. - CTD: vòng, bóng	- QSCCĐ QS:Cây bàng. - TCVĐ: bánh xe quay - CTD: Vòng bóng	
	Thứ 6	- QSCCĐ Quan sát Cây hoa ban - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - CTD: vòng bóng, hạt hạt	- QSCCĐ Quan sát thời tiết trong ngày. -TCVĐ: Lộn cầu vòng - CTD : Phấn, lá khô	-QSCCĐ Quan sát thời tiết trong ngày. - TCVĐ: Trời nắng trời mưa. - CTD : Phấn, lá khô	- QSCCĐ QS: Vật chìm vật nổi - TCVĐ: Ô tô về bến. - CTD: Vòng bóng	
Hoạt động thay thế (HĐG)	Thứ 4	HĐTN: Nhảy erobich Chicken dance	HĐTN: Nhảy theo nhạc Chilly cha cha	HĐTN: Làm bánh trôi nước	HĐ lao động: Lau dọn kệ đồ chơi giúp cô	

Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc HĐVDV (T1) Xếp ô tô tải, ô tô khách - Góc HĐVDV (T2) Xếp bến xe, bến tàu - Góc HĐVDV(T3) Xâu vòng bằng bánh xe, xếp đoàn tàu, ô tô - Góc HĐVDV (T4) Xếp ô tô tải, ô tô khách <p style="text-align: center;">1. Góc HĐVDV.</p> <p>* Nội dung chơi: Xếp ô tô tải, ô tô khách, ô tô con,</p> <p>* Yêu cầu:</p> <p>+ Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định - Biết xếp chồng các khối lên nhau để tạo thành các loại ô tô. <p>+ Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng xếp chồng xếp cạnh cho trẻ. <p>+ Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia và đoàn kết nhường nhịn nhau cùng chơi. <p>* Chuẩn bị: Khối gỗ, khối nhựa các loại màu xanh, đỏ, hạt vòng. Dây xâu...</p> <p>* Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ dùng các khối gỗ khối nhựa xếp chồng các khối lên nhau để tạo thành các loại ô tô <p>Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p> <p>* Nội dung chơi: xâu vòng bằng bánh xe, xếp đoàn tàu, ô tô</p> <p>* Yêu cầu: Trẻ biết cách xâu vòng bằng bánh xe và biết xếp các khối gỗ cách đều nhau tạo thành tàu hỏa, ô tô</p> <p>* Chuẩn bị: Các loại bánh xe màu đỏ vàng, dây xâu</p> <p>* Cách chơi: Cô giới thiệu góc chơi cho trẻ chơi. Cô tham gia chơi cùng trẻ và đặt câu hỏi gợi mở. Con làm gì? Xâu gì? Xâu như thế nào</p> <p style="text-align: center;">* Nội dung chơi: Xếp bến xe, bến tàu</p> <p>* Yêu cầu: Trẻ biết cách xếp khít các khối gỗ lại thành bến xe khách, bến tàu</p> <p>* Chuẩn bị: Các khối gỗ vuông, tròn, chữ nhật</p> <p>* Cách chơi: Cô giới thiệu góc chơi cho trẻ chơi. Cô tham gia chơi cùng trẻ và đặt câu hỏi gợi mở. Con làm gì? Con xếp như thế nào?</p> <p style="text-align: center;">2. Góc thao tác vai.</p> <p><i>Tuần 1: Cho em bé ăn</i></p> <p><i>Tuần 2: Ru em bé ngủ</i></p> <p><i>Tuần 3: Chơi với búp bê</i></p> <p><i>Tuần 4: Nấu ăn</i></p> <p>* Nội dung chơi: Cho em bé ăn, ru em bé ngủ, Chơi với búp bê, nấu ăn</p>
------------------------------	--

*** Yêu cầu:**

- Kiến thức: Trẻ biết cách cầm thìa xúc cho em ăn cho em uống nước và ru em ngủ

- Kỹ năng: khéo léo, nhanh nhẹn, tự tin.

- Thái độ: Biết yêu quý em bé, giữ gìn đồ dùng, vui vẻ hoạt động.

*** Chuẩn bị:** Em búp bê. Đồ dùng bát thìa ca cốc, khăn lau cho em bé.

*** Cách chơi:** Trẻ biết bế em, âu yếm, vỗ về, biết sử dụng các đồ dùng để cho em ăn, ru cho em ngủ.

3. Góc vận động

Tuần 1: Chơi với bóng

Tuần 2: Chơi với vòng

Tuần 3: Thả bóng

Tuần 4: Ném bóng

*** Nội dung chơi:** *Chơi với bóng, Chơi với vòng, Thả bóng, Ném bóng*

*** Yêu cầu.**

- Kiến thức: Trẻ biết cầm bóng, chơi với bóng

- Kỹ năng: Ghi nhớ và chú ý.

- Thái độ: Vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động.

*** Chuẩn bị :** Bóng, cốc rỗng đựng bóng, vòng

*** Cách chơi:** Cô cho trẻ cầm bóng hướng dẫn trẻ cách thả bóng, ném bóng vào đúng cốc. Biết nhảy vào vòng không chạm vòng, biết lăn bóng, ném bóng về phía trước.

4. Góc nghệ thuật

Tuần 1: Múa hát bài hát về phương tiện giao thông

Tuần 2: Tô màu ô tô

Tuần 3: Hát vận động bài hát phương tiện giao thông đường thủy

Tuần 4: Xem tranh ảnh về phương tiện giao thông đường bộ

*** Nội dung chơi:** *Múa hát bài hát về phương tiện giao thông, Tô màu ô tô, Hát vận động bài hát phương tiện giao thông đường thủy, Xem tranh ảnh về phương tiện giao thông đường bộ*

*** Yêu cầu.**

- Kiến thức: Trẻ biết hát đúng và sử dụng dụng cụ âm nhạc
Tô màu, lật giở tranh để xem tranh, tô màu

- Kỹ năng: Ghi nhớ và chú ý.

- Thái độ: Vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động.

*** Chuẩn bị :** Nhạc bài hát và dụng cụ âm nhạc, bút sáp, tranh về

	<p>đồ dùng gia đình.</p> <p>* Cách chơi: Cô và trẻ cùng hát những bài hát trẻ thuộc và nhún nhảy theo nhịp bài hát. Cô gợi ý cho trẻ nhớ và hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ cầm màu tô màu, lật tranh để xem - Cho trẻ chơi. - Động viên khuyến khích trẻ - Rèn cho trẻ kỹ năng chơi đồ chơi đoàn kết giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ chơi - Rèn cho trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định 				
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>1. Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh trước và sau ăn, ngồi vào bàn ăn ngồi ngay ngắn và ăn hết suất, biết thực hiện các bước theo cô hướng dẫn, nằm vào sạp và ngủ ngoan dậy đúng giờ. <p>2. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế, khăn mặt, khăn lau, đĩa đựng cơm văng, sạp ngủ.. <p>3. Tiến hành:</p> <p>* Vệ sinh trước khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi ăn cô cho trẻ rửa tay sạch sẽ. <p>* Ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong giờ ăn cô giới thiệu những thức ăn, và nguồn cung cấp dinh dưỡng từ thức ăn mà trẻ được ăn. - Cô cho trẻ ăn, nhắc trẻ trong quá trình ăn không được nói chuyện, khi ho hắt hơi lấy tay che miệng hoặc quay ra ngoài không được làm văng cơm ra bàn, nhắc trẻ nhai kỹ ăn hết xuất không được ăn để thừa, ăn xong nhắc trẻ cùng cô dọn dẹp chỗ ngồi ăn. <p>* Vệ sinh sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ lau miệng, súc miệng sau khi ăn, đi vệ sinh nghỉ ngơi trước khi ngủ. - Cô vệ sinh lớp sạch sẽ <p>* Ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kê sạp ngủ cho trẻ - Trẻ tự lấy gối - Rèn trẻ ngủ và dậy đúng thời gian quy định. - Trong khi trẻ ngủ, cô bao quát trẻ. <p>* Giúp trẻ nhận biết cảm xúc: vui – buồn – giận, qua nét mặt cô và bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn thói quen tự lập: tự xúc ăn, cất thìa bát đúng chỗ. 				
<p>Thứ 2</p>	<p>1. Dạy trẻ đọc bài đồng dao: “Cây cam cây quýt”</p>	<p>1. Ôn bài buổi sáng</p> <p>2. Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi</p>	<p>1. KNS dạy trẻ an toàn khi ở nhà</p> <p>2. Thu dọn đồ chơi ở các</p>	<p>1. Ôn bài buổi sáng</p> <p>2. Chơi trò chơi: Máy bay</p>	

Hoạt động chiều		2. Thu dọn đồ chơi ở các góc. 3. NGCN 4. VSTT	tham gia giao thông khi trẻ ngồi trên ô tô 3. NGCN 4. VSTT	góc. 3. NGCN 4. VSTT	3. NGCN 4. VSTT	
	Thứ 3	1. Ôn bài buổi sáng 2. Trò chơi mới: Chọn đúng phương tiện GT 3. NGCN 4. VSTT	1. Xem tranh về các loại phương tiện giao thông đường thủy 2. TCDG: nu na nu nóng 3. NGCN 4. VSTT	1. Cách xử lý khi bị bắt xem phim tranh, ảnh có nội dung không phù hợp 2. Chơi bắt chước tiếng kêu các phương tiện giao thông 3. NGCN 4. VSTT	1. Xem tranh về các loại phương tiện giao thông đường không 2. Trò chơi: Chiếc túi kỳ diệu 3. NGCN 4. VSTT	
	Thứ 4	1. TCDG: Vuốt hột nổ 2. Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông khi trẻ đi bộ 3. NGCN 4. VSTT	1. TCDG: Chi chi chành chành 2. Nhặt lá trên sân trường bỏ vào thùng. 3. NGCN 4. VSTT	1. TCDG: vuốt hột nổ 2. Chơi tự do ở các góc. 3. NGCN 4. VSTT	1. TCDG: Vuốt hột nổ 2. Nhặt lá trên sân trường bỏ vào thùng. 3. NGCN 4. VSTT	
	Thứ 5	1. Ôn bài buổi sáng 2. Chơi ở góc thao tác vai 3. NGCN 4. VSTT	1. Đọc thơ “đi chơi phố” 2. Chơi tự do ở góc HỘVĐV 3. NGCN 4. VSTT	1. Xem phim các phương tiện GT 2. Chơi ở góc thao tác vai 3. NGCN 4. VSTT	1. Ôn bài cũ 2. Đọc thơ: Con tàu 3. NGCN 4. VSTT	
		1. Nghe hát bài : “ Quê hương tươi đẹp” Dân	1. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. 2. Nêu	1. Chơi tự do các góc 2. Văn nghệ cuối tuần.	1. Nghe hát bài : “ Quê hương tươi đẹp” Dân ca	

	Thứ 6	ca Nùng 2. Nêu gương cuối tuần. 3. VSTT	gương cuối tuần. 3. VSTT	3. NGCT 4. VSTT	Nùng 2. Nêu gương cuối tuần. 3. VSTT	
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trước khi trẻ về cô trò chuyện cùng trẻ, khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày, giáo dục lễ giáo. - Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau. - Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ. - Khi bố mẹ đón trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày, cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. 					

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 26: nhánh 1: Phương tiện giao thông đường bộ

Thời gian thực hiện: Từ ngày 09/3/2026 đến ngày 13/3/2026

GVTH: Nguyễn Thị Châm

Thứ hai ngày 09 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

+ Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở

- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.
- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng đồ chơi gia đình quen thuộc của bé.
- Đồ chơi chơi thể nào?
- Có màu gì? Con chơi, xếp thể nào?
- Đến lớp cháu chơi với bạn nào? Con thích chơi ở góc nào?
- Cô giáo dục trẻ chơi giữ gìn đồ dùng và cất vào nơi quy định.
- Cháu đang học chủ đề gì?
- Trò chuyện với trẻ về phương tiện Gt đường bộ.
- Hôm nay ai cho con đi học, đi bằng phương tiện gì?
- Con biết những loại xe gì, xe đi ở đâu?
- Tiếng còi xe kêu như nào?
- Ngồi trên xe máy con phải ngồi như thế nào?
- Giáo dục cảm xúc: GD trẻ khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò tay ra ngoài
- Thẻ đục sáng: (Theo tuần)
- Trẻ Kt tập theo khả năng của trẻ

II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

Thẻ đục

VĐCB: Ném bóng về phía trước

TCVD: Lái ô tô

1. Mục đích yêu cầu.

* **Kiến thức:** Trẻ nhớ tên vận động hiểu và biết tập các động tác của bài tập phát triển chung.

- Biết cầm bóng và ném về phía trước

* *Trẻ KT: tham gia hoạt động của bài học theo khả năng của trẻ, thực hiện ném bóng với sự giúp đỡ của cô.*

* **Kĩ năng:** Rèn cho trẻ kỹ năng phản xạ nhanh với hiệu lệnh

Trẻ biết cầm bóng chắc chắn mà không làm rơi bóng.

* **Thái độ:** Trẻ tích cực, hứng thú tham gia tập luyện.

2. Chuẩn bị

+ Chuẩn bị của cô

- Phòng tập rộng rãi thoáng mát

- Bóng cho trẻ tập.

- Vạch phấn, 1 số hình ảnh phương tiện giao thông .

+ Chuẩn bị của trẻ

- Ghế ngồi đủ cho trẻ

- Bóng cho trẻ tập.

- Trang phục quần áo gọn gàng

- Tâm thế thoải mái

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô và trẻ cùng xem 1 số hình ảnh một số phương tiện giao thông đường bộ. Hỏi trẻ: Đây là gì? (xe đạp, xe ô tô..) Khi đi đường đi bên nào? (bên phải) - Đây là phương tiện giao thông đường bộ, khi đi xe các con phải ngồi ngay ngắn không thò đầu thò tay ra ngoài nhé. <i>* Trẻ KT cô hướng sự chú ý của trẻ vào hình ảnh PTGT</i>	Trẻ TC cùng cô	Trẻ lắng nghe
2. Nội dung a. HD1: Khởi động - Cô cùng trẻ khởi động theo lời của bài hát: “Đoàn tàu nhỏ xíu” với các kiểu chân đi gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh... chuyển đội hình vòng tròn. (Cô phụ giúp đỡ trẻ tham gia cùng cô và các bạn)	Trẻ tập theo cô	Trẻ đi cùng cô
b. HD2: Trọng động		

<p>* BTPTC: Tập với bóng</p> <p>ĐT1: Hít thở: Đưa bóng về phía trước bằng 2 tay, về tư thế chuẩn bị (2 lần 8 nhịp)</p> <p>ĐT 2: Tay: Đưa bóng ngang ngực, lên cao bằng 2 tay về tư thế chuẩn bị (2 lần 8 nhịp)</p> <p>ĐT 3: Chân: Ngồi xuống đứng lên (2 lần 8 nhịp)</p> <p>ĐT 4: Lườn: Hai tay cầm bóng, đưa ngang sang phải, sang trái.</p> <p>ĐT5: Bật: bật tách khếp chân.</p> <p>Đi nhẹ nhàng cất bóng về đội hình vòng tròn.</p> <p>* VĐCB: Ném bóng về phía trước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động cho trẻ nghe. - Cô tập mẫu lần 1: Hỏi trẻ: Tên vận động? - Cô tập lần 2: Phân tích bài tập. Cô từ hàng đi đến trước vạch, khi có hiệu lệnh cô đứng chân trước, chân sau, một tay cầm bóng đưa lên cao dùng sức ném mạnh tay cho bóng bay xa về phía trước - Cô gọi 1 trẻ khá tập trước - Trẻ thực hiện cô bao quát giúp đỡ động viên trẻ tập. Hỏi trẻ: tên vận động, cách vận động. - Khi trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ (<i>Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ</i>) <p>* Trò chơi VĐ: Lái ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, luật chơi - Sau đó chơi cùng trẻ 2 – 3 lượt. - Nhận xét sau khi chơi (<i>Cháu KT tham gia có sự hỗ trợ của cô</i>) <p>c. HĐ3: Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng với bài hát: “em tập lái ô tô”.</p> <p>3. Kết thúc: Cô giáo dục trẻ</p>	<p>Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi ra ngoài</p>	<p>Trẻ tập theo khả năng trẻ</p> <p>Trẻ cầm bóng ném theo khả năng trẻ</p>
--	--	--

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

QSCCĐ: QS cây phượng

TCVD: Trời nắng trời mưa

Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời: Cầu trượt, xích đu

1. Mục đích yêu cầu.

* **Kiến thức:** Trẻ qs gọi tên một số bộ phận của cây

* **Kĩ năng:** Trẻ nhanh nhẹn, tự tin, nói rành.

* **Thái độ:** Chơi trò chơi hứng thú. Trẻ ngoan chú ý tham gia vào hoạt động .
Giáo dục không ngắt lá bẻ cành

* *(Cháu KT tham gia theo khả năng)*

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm Cây phượng
- Đồ chơi ngoài trời: Xích đu, cầu trượt
- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng..

3. Tiến hành.

* **HĐ1: Gây hứng thú:** Cô cùng trẻ hát bài “ Đi chơi đi chơi” đến nơi qs

* **HĐ2: QS: Cây phượng.**

- Con biết cây gì đây? (Cây phượng)
- Con nhận xét gì cây phượng?(Có cành, lá, nhiều quả..)
- Lá phượng to hay nhỏ?(Nhỏ, dài)
- Lá phượng có màu gì?
- Thân cây phượng như thế nào? (To tròn...)
- Trồng cây phượng để làm gì?
- Muốn cây phượng xanh tốt che bóng mát con phải làm gì?(chăm sóc, tưới nước.)
- Cô củng cố và giáo dục trẻ không được leo trèo lên cây, thường xuyên tưới nước, nhổ cỏ cây mau lớn cho chúng ta bóng mát và không khí trong lành không bị ô nhiễm.

* **HĐ3: TCVD: Trời nắng trời mưa**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi
- Nhận xét sau mỗi lần chơi

* **HĐ 4: Chơi tự do: Xích đu, cầu trượt**

- Chơi với với đồ chơi ngoài trời.
- Cô giới thiệu các góc chơi, đưa trẻ về góc chơi và tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô quan sát trẻ chơi.
- Kết thúc buổi dạo chơi cô nhận xét và vệ sinh tay cho trẻ

IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC.

- Góc HĐVDV: Xếp ô tô tải, ô tô khách
- Góc Thao tác vai: Cho em bé ăn
- Góc vận động: Chơi với bóng
- Góc nghệ thuật: Múa hát bài hát về phương tiện GT

* *Cháu Kt cô chú ý hỗ trợ cháu khi chơi*

V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

1. Dạy trẻ đọc bài đồng dao: “ Cây cam cây quýt ”

* **Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức: Trẻ biết tên bài đồng dao, đọc bài theo cô.
- Kỹ năng: Nhanh nhẹn, tự tin.

- Thái độ: Trẻ ngoan hứng thú đọc bài

* **Chuẩn bị:** Bài thơ đồng giao, các câu hỏi

* **Tiến hành.**

- Cô giới thiệu và đọc bài đồng dao cho trẻ nghe 1 - 2 lần.

Cây cam cây quýt

Cây mít cây hồng

Ta trồng ta ăn

Ta cùng lo liệu

Ai trồng thiếu

Thì trồng thêm

Hỏi trẻ: Tên bài thơ?

- Cho cả lớp đọc theo cô từng câu. Cho nhóm, cá nhân đọc cùng cô

* Giáo dục trẻ: Trồng chăm sóc và bảo vệ cây

2. Thu dọn đồ chơi ở các góc.

- Cô trò chuyện với trẻ về các góc chơi.

- Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi vào đúng góc chơi.

- Cô bao quát và nhắc nhở trẻ, khuyến khích trẻ thực hiện

- Nhận xét khi thực hiện xong.

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?

- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.

- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.

- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

4. Vệ sinh trả trẻ.

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
- Biện pháp khắc phục:

- Điều chỉnh:

Thứ ba ngày 10 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

+ Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở

- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.

- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng đồ chơi gia đình quen thuộc của bé.

- Đồ chơi chơi thế nào?

- Có màu gì? Con chơi, xếp thế nào?

- Đến lớp cháu chơi với bạn nào? Con thích chơi ở góc nào?

- Cô giáo dạy trẻ chơi giữ gìn đồ dùng và cất vào nơi quy định.

- Cháu đang học chủ đề gì?

- Trò chuyện với trẻ về phương tiện Gt đường bộ.

- Hôm nay ai cho con đi học, đi bằng phương tiện gì?

- Con biết những loại xe gì, xe đi ở đâu?

- Tiếng còi xe kêu như nào?

- Ngồi trên xe máy con phải ngồi như thế nào?

- Giáo dục cảm xúc: GD trẻ khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò tay ra ngoài

- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

- *Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ*

II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

Văn học

Thơ: Xe đạp - Nhà thơ: Phương Nam

1. Mục đích yêu cầu.

* **Kiến thức:** Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, biết trả lời một số câu hỏi của cô.

- Trẻ đọc thuộc bài thơ đúng theo yêu cầu.

* *Trẻ KT đọc câu đơn giản, biết được xe đạp là PTGT đường bộ*

* **Kỹ năng:** Đọc đúng từ xe đạp, thân thiết, dù xa, dù vội

- Trẻ ghi nhớ và nhanh nhẹn, nói rõ ràng.

* **Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết tham gia giao thông đúng cách, đi bên phải đường.

2. Chuẩn bị:

+ **Chuẩn bị của cô**

- Đĩa CD phương tiện giao thông đường bộ
- Đĩa nhạc bài hát “đi xe đạp”. Tranh thơ: xe đạp

+ Chuẩn bị của trẻ

- Ghế đủ cho trẻ ngồi
- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát vận động theo nhạc bài hát “Qua ngã tư đường phố” Cho trẻ xem hình ảnh về phương tiện giao thông đường bộ. - Trò chuyện: Con xem phương tiện giao thông gì? Xe gì đây? (xe đạp, xe ô tô, xe máy) Tiếng còi kêu thế nào? Đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? (<i>Cháu KT hát vỗ tay theo nhạc cùng cô các bạn</i>) <p>2. Nội dung</p> <p>a. HD 1: Dạy trẻ đọc thơ “ Xe đạp”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có một bài thơ rất hay về xe đạp, cô đọc cho chúng mình nghe nhé. - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 1 kết hợp điệu bộ minh họa, giới thiệu tên bài thơ, tác giả - Cô đọc mẫu lần 2 cùng tranh minh họa: Giới thiệu nội dung bài thơ: Xe đạp rất thân thiết, đi nhiều nơi và chở người chở hàng hóa giúp con người đấy. Hỏi trẻ: tên bài thơ? Tên tác giả? - Cô đọc diễn cảm lần 3. <p>b. HD2: Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? Chiếc xe đạp như thế nào với con người ? 	<p>Trẻ xem đĩa</p> <p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Đường bộ</p> <p>Trẻ nghe cô đọc thơ</p> <p>- Xe đạp -Tác giả Phương Nam</p> <p>- đi ở trên đường - Chở người, chở hàng, chở củi.</p>	<p>Trẻ nhún nhảy theo nhạc</p> <p>Trẻ lắng nghe cô đọc thơ</p>

<p>Xe đạp đi được ở đâu? Xe đạp dùng để làm gì ? Chúng mình đã được đi xe đạp bao giờ chưa? Khi đi xe chúng mình phải làm gì ? (cô giáo dục trẻ khi ngồi trên xe phải ngay ngắn, không quay ngang ngửa.) - Cô và trẻ hát vận động bài “Bác đưa thư vui tính” (<i>Cháu KT cô ngồi gần cháu đọc chậm trẻ đọc theo cô</i>) c. HĐ3: Trẻ đọc thơ: - Cả lớp đọc 3 - 4 lần - Tổ, nhóm, cá nhân đọc Hỏi trẻ: tên bài thơ? Tên tác giả? - Cả lớp đọc lại 1 lần Cô chú ý sửa sai trẻ nói ngọng, khuyến khích trẻ đọc thơ. 3. Kết thúc: + Cô cùng trẻ nhún nhảy và hát theo nhạc bài “ Bác đưa thư vui tính” 1- 2 lần ra ngoài.</p>	<p>- Xe đạp-Tác giả Phương Nam</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ đọc thơ</p>	<p>Trẻ đọc cùng cô</p>
---	--	------------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

QSCCĐ QS: Thời tiết trong ngày

TCVĐ: Lộn cầu vòng

Chơi tự do: phấn, lá khô

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết được một số hiện tượng thời tiết diễn ra trong ngày
- Biết mặc quần áo và trang phục phù hợp với thời tiết
(*Cháu KT tham gia theo khả năng của trẻ*)

2. Chuẩn bị:

- Trang phục, quần áo của trẻ phù hợp với thời tiết, gọn gàng để trẻ dễ vận động
- Kiểm tra sân bãi, đồ chơi ngoài trời

3. Tiến hành:

- * **HĐ 1: Gây hứng thú:** Cô hỏi trẻ về thời tiết trong ngày
- * **HĐ 2:** Cô cho trẻ quan sát bầu trời, thời tiết và đàm thoại
Các con thấy hôm nay thời tiết thế nào?

Bầu trời có màu gì? Có gió nhẹ thổi không?

- Vì sao con biết hôm nay có gió nhỉ? (Thấy mát, lá cờ đang bay...)

Ông mặt trời có chiếu sáng không?

Chúng mình phải mặc quần áo làm sao cho phù hợp?

Khi ra đường chúng mình phải làm gì?

- Giáo dục: mặc quần áo phù hợp với thời tiết, khi ra đường phải đội mũ và đeo khẩu trang

* **HĐ 3: TCVD: Lộn cầu vòng**

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi cho trẻ nghe

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

- Cô khuyến khích động viên trẻ. Xử lý tình huống xảy ra

- Nhận xét sau mỗi lần chơi

* **HĐ 4: CTD: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá khô...**

- Cô giới thiệu trò chơi, khu vực chơi. Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích.

- Cho trẻ chơi

- Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.

- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

IV. CHƠI HOẠT ĐỘNG GÓC

- Góc HĐVĐV: Xếp ô tô tải, ô tô khách

- Góc Thao tác vai: Cho em bé ăn

- Góc vận động: Chơi với bóng

- Góc nghệ thuật: Múa hát bài hát về phương tiện GT

(*Cháu KT cô hỗ trợ cháu khi chơi*)

V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

1. Ôn bài buổi sáng: Thơ: Xe đạp

- Các bước tiến hành cô thực hiện như buổi sáng, buổi chiều cô chú ý đến trẻ nhút nhát và trẻ nói ngọng cho trẻ đọc nhiều hơn

2. Làm quen TC mới: Chọn đúng phương tiện giao thông

a. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được một số phương tiện giao thông, gọi tên phương tiện giao thông đó.

- Trẻ được rèn luyện sự nhanh nhẹn, khả năng nghe và gọi tên đồ dùng đó.

b. Chuẩn bị:

- Tranh lô tô một số phương tiện giao thông, đồ dùng đồ chơi về phương tiện giao thông.

c. Cách tiến hành:

- Cô giới thiệu trò chơi, cô làm mẫu.

- Sau đó cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô quan sát hướng dẫn trẻ lấy đúng đồ dùng cô yêu cầu và gọi tên đồ dùng đó.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Nhận xét và khuyến khích trẻ.

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

4. Vệ sinh trả trẻ.

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
-
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
-
- Biện pháp khắc phục:
- Điều chỉnh:

Thứ tư ngày 11 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

- + Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở
- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.
- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng đồ chơi gia đình quen thuộc của bé.
- Đồ chơi chơi thể nào?
- Có màu gì? Con chơi, xếp thể nào?

- Đến lớp cháu chơi với bạn nào? Con thích chơi ở góc nào?
- Cô giáo dạy trẻ chơi giữ gìn đồ dùng và cất vào nơi quy định.
- Cháu đang học chủ đề gì?
- Trò chuyện với trẻ về phương tiện Gt đường bộ.
- Hôm nay ai cho con đi học, đi bằng phương tiện gì?
- Con biết những loại xe gì, xe đi ở đâu?
- Tiếng còi xe kêu như nào?
- Ngồi trên xe máy con phải ngồi như thế nào?
- Giáo dục cảm xúc: GD trẻ khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò tay ra ngoài
- Thẻ đục sáo: (Theo tuần)
- *Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ*

II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

Âm nhạc

Dạy hát: “Em tập lái ô tô” sáng tác Đoàn Phi

TC: Tai ai tinh

1. Mục đích yêu cầu

* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, hát theo cô hết bài hát.
- Trẻ hát đúng giai điệu và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- * *Trẻ KT biết sử dụng dụng cụ âm nhạc theo sự hướng dẫn của cô, biết nhún nhảy theo nhạc cùng cô.*

* Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng ca hát, hát đúng nhịp, đúng lời.
- Phát triển ngôn ngữ, nhanh nhẹn và ghi nhớ.

* Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu thích ca hát và biết vâng lời cô giáo, không đi một mình ra đường.
- Trẻ hứng thú hoạt động và đoàn kết.

2. Chuẩn bị:

+ Chuẩn bị của cô

- đĩa nhạc. Hình ảnh về phương tiện giao thông
- Sắc xô, vòng, phách.

+ Chuẩn bị của trẻ

- Sắc xô,
- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

3. Tiến hành.

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ	HĐ trẻ KT
<p>1, Ổn định tổ chức, gây hứng thú Cho trẻ xem hình ảnh phương tiện giao thông. Trò chuyện: Đây là gì? Tiếng kêu? - Xe này đi ở đâu? Là phương tiện giao thông nào? - Có rất nhiều phương tiện giao thông tham gia trên đường bộ. Hôm nay cô cháu mình cùng tập lái xe ô tô qua bài hát: “ Em tập lái ô tô” nhé. <i>(Trẻ KT tham gia cùng cô và các bạn)</i></p> <p>2. Nội dung</p> <p>a. HĐ1: Dạy hát: “Em tập lái ô tô” - Cô hát cho trẻ nghe giai điệu bài hát 1 lần. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả - Trẻ nghe cô hát lần 2. Cô hỏi trẻ. - Cô vừa hát bài hát gì? - Bài hát do ai sáng tác? - Bài hát nói về ai? - Cô hát lần 3: Khuyến khích trẻ hát cùng cô</p> <p>b. HĐ3: Trẻ hát - Cô cho cả lớp hát cùng cô 2 – 3 lượt. - Các con hát rất hay, cả lớp hát thi nhau xem ai hát đúng nhạc nào? - Cô chia tổ nhóm cá nhân hát, cô chú ý sửa giai điệu cho trẻ - Hỏi trẻ: Cháu vừa hát bài hát gì? Ai sáng tác? - Khuyến khích trẻ hát đúng lời đúng nhịp. - Cả lớp hát lại 1 lần nữa. - Giáo dục trẻ đi xe không được thò đầu thò tay ra ngoài và lắng nghe hướng dẫn của bố mẹ.</p> <p>c. HĐ2: TC tai ai tinh - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật</p>	<p>Trẻ xem</p> <p>Đường bộ</p> <p>Trẻ nghe hát</p> <p>Em tập lái ô tô</p> <p>Em bé tập lái ô tô</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Em tập lái ô tô</p> <p>Trẻ hát</p>	<p>Trẻ quan sát cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nhún nhảy theo nhạc</p>

chơi - Tiến hành cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét tuyên dương trẻ (<i>Trẻ Kt tham gia TC sự hướng dẫn của cô</i>) 3. Kết thúc: - Cô giáo dục trẻ, hát: “ em tập lái ô tô” đi ra ngoài.	Trẻ chơi trò chơi Trẻ ra ngoài	Trẻ tham gia TC
---	---	-----------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

QSCCĐ: Làm vòng cổ, vòng tay bằng lá sắn

TCVĐ: Bong bóng xà phòng

CTD: Vòng, bóng, phấn.

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách bẻ từng đốt lá sắn thành chiếc vòng cổ, vòng tay
- Biết cách chơi trò chơi
- Trang phục, quần áo của trẻ phù hợp với thời tiết, gọn gàng để trẻ dễ vận động
- Kiểm tra sân bãi, đồ chơi ngoài trời
(Cháu KT tham gia theo khả năng của trẻ)

3. Tiến hành:

* **HĐ 1: Gây hứng thú:** Cô hỏi trẻ về thời tiết trong ngày, và kiểm tra sức khỏe của trẻ.

* **HĐ 2: TCVĐ: Bong bóng xà phòng**

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi cho trẻ nghe
- Cho trẻ chơi 3 – 4 lần
- Cô khuyến khích động viên trẻ. Xử lý tình huống xảy ra
- Nhận xét sau mỗi lần chơi

* **HĐ 3: QSCCĐ: Làm vòng cổ, vòng tay bằng lá sắn**

- Cô cho trẻ quan sát mẫu của cô
- Các con thấy chiếc vòng thế nào?
- Cô làm chiếc vòng bằng nguyên liệu gì?
- Cô đã làm như thế nào để lá sắn thành cái vòng?
- Con có muốn làm thật nhiều vòng để tặng cho bà, cho mẹ không?
- Con muốn làm vòng cổ hay vòng tay?
- Bạn nào muốn làm vòng cổ, vòng tay về chỗ ngồi của mình để làm nào
- Cô cho trẻ về chỗ ngồi thực hiện làm vòng cổ, vòng tay
- Cô bao quát hướng dẫn trẻ thực hiện
- Nhận xét sản phẩm cho trẻ nhận xét bài của bạn
- Cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ

- Giáo dục: Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ rửa tay, cất đồ dùng vào nơi quy định

*** HĐ 4: CTD: Vòng, bóng, phấn.**

- Cô giới thiệu trò chơi, khu vực chơi. Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích.

- Cho trẻ chơi.

- Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.

- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC

HDTN: Nhảy erobich Chicken dance

*** Yêu cầu**

- Trẻ biết cách nhảy vận động theo nhạc bài hát

- Rèn cho trẻ khả năng nghe và năng khiếu âm nhạc cho trẻ

- Giáo dục trẻ tích cực tham gia vào hoạt động âm nhạc.

*** Chuẩn bị**

- Loa, máy tính, nhạc bài **Chicken dance**

- Lớp học sạch sẽ thoáng mát đủ ánh sáng

*** Tiến hành**

- Chào mừng các bạn đến với tham gia chương trình (sân chơi âm nhạc) lớp học vui nhộn

- Chương trình dành tặng cho chúng ta 1 bản nhạc sôi động các con lắng nghe và thể hiện bài hát này cùng cô

- L1: Cô cho trẻ xem qua ti vi

- L 2: Cho trẻ thực hiện theo nhạc

- Thực hiện lần nữa có nhạc, trẻ đứng thành đội hình vòng tròn nghe nhạc và nhảy theo nhạc

- Cô cho trẻ nhảy tập thể lớp, nhóm cá nhân

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

1. TCDG: Vuốt hột nổ

*** Yêu cầu:**

- Trẻ biết tên trò chơi. Cách chơi.

- Trẻ khéo léo và ghi nhớ. Nhanh nhẹn. Nói rõ ràng

- Trẻ hứng thú chơi

*** Chuẩn bị:**

- Địa điểm chơi

*** Tiến hành:**

- Cô giới thiệu tên trò chơi và phổ biến cách chơi cho trẻ nghe.

- Cách chơi: Hai trẻ hoặc cả nhóm ngồi thành 2 hàng đối diện nhau, đồng thanh đọc bài đồng dao. Đọc tiếng thứ nhất vỗ 2 tay mình vào nhau đọc đến tiếng thứ 2 thì vỗ tay mình vào tay bạn (Tay phải của cháu này vỗ vào tay trái của cháu kia và ngược lại. Ví dụ : Vuốt (Vỗ 2 tay mình vào nhau), hột (Tay trái của

cháu A vỗ vào tay phải của cháu B)... Cứ như vậy cho đến hết bài . Mỗi từ là 1 nhíp vỗ tay. Hết bài quay lại từ đầu , khi nào thấy trẻ chơi không hứng thú nữa thì thôi

2. Dạy trẻ kĩ năng tham gia giao thông nếu trẻ đi bộ

- Cô và trẻ hát vận động bài “Đường em đi” và đàm thoại bài hát
- Cô hướng dẫn trẻ cách đi bộ an toàn như:

Nên đi vào vỉa hè.

Chỉ băng qua đường khi đèn xanh dành cho người đi bộ bật lên

Không được vừa đi vừa nghe nhạc, đọc truyện, chơi game

Không nô đùa với bạn bè trên đường.

Không nên mang theo đồ chơi bên cạnh đặc biệt là trái bóng, bởi nếu trẻ làm rơi chúng và khi đuổi theo nhặt lại sẽ rất nguy hiểm.

Nếu trên đoạn đường có nhiều xe qua lại hãy đợi một ai đó cũng muốn sang đường để bé có thể đi bên cạnh họ.

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

4. Vệ sinh trẻ.

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

- Điều chỉnh:

Thứ năm ngày 12 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

+ Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở

- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.

- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng đồ chơi gia đình quen thuộc của bé.

- Đồ chơi chơi thế nào?

- Có màu gì? Con chơi, xếp thế nào?

- Đến lớp cháu chơi với bạn nào? Con thích chơi ở góc nào?

- Cô giáo dục trẻ chơi giữ gìn đồ dùng và cất vào nơi quy định.

- Cháu đang học chủ đề gì?

- Trò chuyện với trẻ về phương tiện Gt đường bộ.

- Hôm nay ai cho con đi học, đi bằng phương tiện gì?

- Con biết những loại xe gì, xe đi ở đâu?

- Tiếng còi xe kêu như nào?

- Ngồi trên xe máy con phải ngồi như thế nào?

- Giáo dục cảm xúc: GD trẻ khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò tay ra ngoài

- Thể dục sáng: (Theo tuần)

- *Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ*

II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

Nhận biết

Xe đạp - Xe máy

1. Mục đích yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết và gọi tên phương tiện giao thông và một số đặc điểm nổi bật của từng phương tiện: Xe đạp có 2 bánh dùng sức người đạp. Xe máy có 2 bánh

** Trẻ KT biết tên gọi xe đạp, xe máy chỉ một số bộ phận khi được hỏi*

*** Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Tập ghi nhớ có chủ định. Trẻ biết quan sát, trả lời câu hỏi của cô

*** Thái độ:**

- Biết khi đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm

- Khi tham gia giao thông phải chấp hành luật lệ giao thông.

2. Chuẩn bị:

+ Chuẩn bị của cô

- Đĩa về một số hình ảnh tham gia giao thông đường bộ
- Bài hát: lái ô tô.Hình ảnh về xe đạp, xe máy
- Lô tô về phương tiện giao thông đường bộ.
- Một số tranh xe máy, xe đạp

+ Chuẩn bị của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rô dựng tranh lô tô về phương tiện giao thông đường bộ.
- Chiếu cho trẻ ngồi
- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ	HĐ của trẻ KT
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện với trẻ bằng những câu hỏi về phương tiện trẻ đến lớp- Cho trẻ xem đĩa về một số hình ảnh giao thông đường bộ. <p>Đàm thoại: Đây là xe gì? Ai lái xe? (<i>Cháu KT tham gia có sự hỗ trợ cô phụ</i>)</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>a. HĐ1: Nhận biết “Xe đạp - Xe máy”</p> <p>* NB “Xe đạp”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ quan sát xe đạp và đàm thoại <p>Chúng mình đang quan sát xe gì? Ai có nhận xét gì về xe đạp? Đây là cái gì của xe đạp ? (cô chỉ vào yên xe, bánh xe...) Xe đạp đi ở đâu ? (đường bộ) Chuông xe đạp kêu thế nào ? (kính koong) Xe đạp đi được là nhờ gì ? (người đạp)<ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ làm động tác đạp xe.- Xe đạp chuyển động được là nhờ sự tác động của con người<p>Xe đạp thuộc PTGT đường gì ?</p><ul style="list-style-type: none">- Khái quát : Xe đạp là phương tiện giao thông đường bộ. dùng để chở hàng và chở</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ xem đĩa</p> <p>Xe đạp Đi trên đường. Yên xe</p> <p>đường bộ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời theo khả năng của trẻ</p>

<p>người từ nơi này đến nơi khác.</p> <p>- Giáo dục trẻ : khi ngồi xe chúng mình nhớ không được ngồi nghiêng ngả và bỏ tay ra các con nhớ chưa nào.</p> <p>* NB “ Xe máy”</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh xe máy và hỏi trẻ</p> <p>Chúng mình đang quan sát xe gì?</p> <p>Ai có nhận xét gì về xe máy?</p> <p>Đây là cái gì của xe máy? (cô chỉ vào yên xe, bánh xe...)</p> <p>Xe máy đi được là nhờ gì ?(động cơ, xăng..)</p> <p>- Xe máy chuyển động được là nhờ động cơ đẩy</p> <p>- Cho trẻ làm tiếng kêu của xe máy.</p> <p>Xe máy đi ở đâu?</p> <p>Xe máy thuộc PTGT đường gì ?</p> <p>Chúng mình vừa quan sát xe gì ?</p> <p>- Xe máy cũng là phương tiện giao thông đường bộ.dùng để chở hàng và chở người từ nơi này đến nơi khác. - Giáo dục trẻ : khi đi xe máy các con nhớ phải đội mũ bảo hiểm để an toàn cho mình.</p> <p><i>(Cháu KT ngồi gần cô để quan sát)</i></p> <p>* Mở rộng:</p> <p>- Ngoài xe đạp, xe máy còn có rất nhiều các loại PT cũng thuộc PTGT đường bộ đấy như xích lô, ô tô ... vì chúng đều đi trên đường nên khi tham gia giao thông chúng mình phải chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ an toàn GT các con nhớ chưa ?</p> <p>b. HD2 : Trò chơi</p> <p>- Trò chơi1: chơi với tranh lô tô</p> <p>L1: Cô yêu cầu trẻ chọn tranh giống cô</p> <p>L2: cô nói đặc điểm, tên gọi, trẻ chọn tranh</p>	<p>Bánh xe, yên xe</p> <p>Trẻ làm theo yêu cầu</p> <p>Trên đường</p> <p>Đường bộ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>	<p>Trẻ chơi TC có sự giúp đỡ của cô</p>
---	--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 2 : Về đúng bến xe. - Cô chia lớp thành 2 đội cô phát tranh lô tô xe đạp, xe máy. Sau 1 bản nhạc phải về đúng bến xe đang cầm tranh trên tay. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài hát : Lái ô tô đi ra ngoài 	<p>Trẻ hát</p>	
---	----------------	--

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

QSCCD: Dạy trẻ xé giấy, xé lá

TCVD: Gieo hạt

Chơi tự do: Vòng, bóng, lá cây

1. Mục đích yêu cầu.

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết cách cầm lá, giấy, xé theo yêu cầu của cô
- Chơi tốt trò chơi theo yêu cầu.

*** Kỹ năng.**

- Rèn luyện vận động cho trẻ, giúp trẻ vui vẻ, thoải mái, luyện tập ghi nhớ có chủ định

*** Thái độ.**

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Chấp hành đúng luật lệ GT.
(*Cháu KT tham gia theo khả năng của trẻ*)

2. Chuẩn bị:

- Giấy, lá cây
- Quần áo, trang phục của trẻ gọn gàng phù hợp với thời tiết
- Kiểm tra sân bãi, đồ chơi ngoài trời

3. Tiến hành

*** HD 1: Gây hứng thú :** Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ

*** HD 2 : QSCCD : Dạy trẻ xé giấy, xé lá**

- Cô cho trẻ quan sát mẫu xé giấy, xé lá của cô
- Ai có nhận xét gì về bức tranh của cô?
- Bức tranh của cô làm bằng nguyên liệu gì?
- Đây là bức tranh ô tô được làm bằng lá cây, giấy màu đấy.
- Cô dùng lá cây làm ô tô cô dùng keo nắn dán thành bức tranh đấy, để làm được ô tô này con nhìn cô làm mẫu nhé
- Cô làm mẫu cô cầm lá dùng 2 tay xé dích dần từ trên xuống tạo thành ô tô, sau đó dùng keo nắn dán tạo thành bức tranh. Cô dán vào giữa bức tranh để bức tranh cân đối.
- Tương tự giấy cô hướng dẫn giống như xé lá

- Cô cho trẻ thực hiện, cô bao quát hướng dẫn trẻ
- Cô cho trẻ trưng bày nhận xét sản phẩm ?
- Cô nhắc lại và giáo dục trẻ đi đúng luật lệ giao thông. Cần phải lau chùi và giữ gìn xe cẩn thận để xe mới và di chuyển tốt hơn.

*** HĐ 3: Trò chơi vận động: Gieo hạt**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ

*** HĐ 4: Chơi tự do: Vòng, bóng, lá cây**

- Cô giới thiệu trò chơi, khu vực chơi.
- Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích.
- Cho trẻ chơi.
- Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.
- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC

- Góc HĐVĐV: Xếp ô tô tải, ô tô khách
- Góc Thao tác vai: Cho em bé ăn
- Góc vận động: Chơi với bóng
- Góc nghệ thuật: Múa hát bài hát về phương tiện GT
(*Cô hỗ trợ cháu tham gia chơi cùng bạn*)

V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

1. Ôn bài buổi sáng: NB: Xe đạp, xe máy

- Các bước tiến hành cô thực hiện như buổi sáng, buổi chiều cô chú ý đến trẻ nhút nhát cho trẻ thực hiện nhiều hơn

2. Chơi ở góc thao tác vai.

* **Nội dung chơi:** cho em ăn, ru em ngủ

* **Yêu cầu:**

- Kiến thức: Trẻ biết đóng vai cho em ăn, ru em ngủ
- Kỹ năng: khéo léo, nhanh nhẹn, tự tin.
- Thái độ: Giữ gìn đồ dùng, vui vẻ hoạt động.

* **Chuẩn bị:** Búp bê, đồ dùng ăn uống, trang phục.

* **Cách chơi:** Bước đầu trẻ biết bế em, chơi với em, biết bắc nồi lên bếp nấu bột, cháo cho em, biết bế em cầm thìa đút từng thìa lên miệng em.

- Cô hướng dẫn trẻ cách bế em bé bằng 1 tay và cho em bé ăn, uống nước bằng thìa... xong dùng khăn lau mồm cho em bé.

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.

- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

4. Vệ sinh trả trẻ.

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân sửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sỹ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
- Điều chỉnh:

Thứ sáu ngày 13 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

- + Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở
- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.
- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng đồ chơi gia đình quen thuộc của bé.
- Đồ chơi chơi thế nào?
- Có màu gì? Con chơi, xếp thế nào?
- Đến lớp cháu chơi với bạn nào? Con thích chơi ở góc nào?
- Cô giáo dạy trẻ chơi giữ gìn đồ dùng và cất vào nơi quy định.
- Cháu đang học chủ đề gì?
- Trò chuyện với trẻ về phương tiện Gt đường bộ.
- Hôm nay ai cho con đi học, đi bằng phương tiện gì?
- Con biết những loại xe gì, xe đi ở đâu?
- Tiếng còi xe kêu như nào?
- Ngồi trên xe máy con phải ngồi như thế nào?

- Giáo dục cảm xúc: GD trẻ khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò tay ra ngoài
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

Tạo hình Tô màu ô tô.

1. Mục đích yêu cầu

- * **Kiến thức:** Trẻ biết cách tô màu, chọn màu để tô theo đúng yêu cầu. Biết tên ô tô, công dụng của ô tô.
- * *Trẻ KT biết đi màu với sự giúp đỡ của cô*
- * **Kỹ năng:** Rèn luyện kỹ năng tô màu không chòem ra ngoài, chú ý, khéo léo
- * **Thái độ:** Đoàn kết, vui vẻ. Biết đi ra đường phải theo hướng dẫn để đi đúng luật giao thông

2. Chuẩn bị:

+ Chuẩn bị của cô

- Sáp màu cho trẻ tô, tranh tô màu ô tô
- Bài hát: “ em tập lái ô tô”. Giá treo tranh. Tranh mẫu của cô.

+ Chuẩn bị của trẻ

- Bàn ghế đủ cho trẻ
- Sáp màu cho trẻ tô, tranh tô màu ô tô
- Trang phục quần áo gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

3. Tiến hành.

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xin chào mừng tất cả các con đã đến với chương trình : “An toàn giao thông”. Ngày hôm nay. - Mở đầu chương trình mời chúng mình thưởng thức tiết mục văn nghệ rất đặc sắc với bài hát: Em tập lái ô tô” của nhạc sỹ Nguyễn Văn Tý. - Cô và trẻ cùng biểu diễn. - Bài hát gì? xe gì? - Ô tô là phương tiện giao thông đường bộ rất tiện ích để chở người và hàng hóa đi nhanh hơn đấy. <p>2. Nội dung .</p> <p>a. HD1: Tô màu ô tô</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Xe ô tô khách</p>	<p>Trẻ hưởng ứng cùng cô</p>

- Giáo dục trẻ ngồi trên ô tô không thò đầu thò tay ra ngoài.		
---	--	--

3. Kết thúc

- Cô dẫn trẻ ra chơi, hát: “ em tập lái ô tô”

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

QSCCĐ: QS: Cây hoa ban

TCVĐ: Ô tô và chim sẻ

Chơi tự do: Vòng, bóng, hột hạt

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ quan sát và biết được vật chìm vật nổi
- Thích chơi trò chơi và thuộc một số bài đồng dao ca dao.
(*Cháu KT tham gia theo khả năng của trẻ*)

2. Chuẩn bị:

Chậu nước, Sỏi, miếng xốp

vòng, bóng, hột hạt

3. Tiến hành:

* HĐ 1: Gây hứng thú

Cô cùng trẻ làm những chú chim bay đến địa điểm quan sát

* HĐ 2: QSCCĐ: QS: Cây hoa ban

- Con biết cây gì đây? (**Cây hoa ban**)
- Con nhận xét gì Cây hoa ban?(Có cành, lá, nhiều quả..)
- Lá hoa ban to hay nhỏ?(Nhỏ, dài)
- Lá hoa ban có màu gì?
- Cây ban còn có gì nữa đây?(Hoa ban)
- Thân cây hoa ban như thế nào? (To tròn...)
- Trồng cây hoa ban để làm gì?
- Muốn cây hoa ban xanh tốt che bóng mát con phải làm gì?(chăm sóc, tưới nước.)
- Cô củng cố và giáo dục trẻ không được leo trèo lên cây, thường xuyên tưới nước, nhổ cỏ cây mau lớn cho chúng ta bóng dâm và không khí trong lành không bị ô nhiễm.

* HĐ 3: Trò chơi: ô tô và chim sẻ

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ

* HĐ 4: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời ...

- Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích.
- Cho trẻ chơi.
- Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.

IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC.

- Góc HDVĐV: Xếp ô tô tải, ô tô khách
- Góc Thao tác vai: Cho em bé ăn
- Góc vận động: Chơi với bóng
- Góc nghệ thuật: Múa hát bài hát về phương tiện GT
(Cô hỗ trợ trẻ Kt chơi cùng bạn)

V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

1. Nghe hát bài: “ Quê hương tươi đẹp ” Dân ca Nùng

* Mục đích yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, lắng nghe cô hát và hát theo.
- Kỹ năng: Ghi nhớ lắng nghe
- Thái độ: Trẻ ngoan chơi hứng thú

* Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “ Quê hương tươi đẹp”

* Tiến hành

- Cô giới thiệu và hát cho trẻ nghe.
- Cô hát lần 1. hỏi tên bài hát?
- Cô hát lần 2 kết hợp với dụng cụ âm nhạc
- Cô hát lần 3 làm điệu bộ, trẻ hưởng ứng cùng cô
- Cô vừa hát bài gì? “Quê hương tươi đẹp”
- Bài hát nói về cảnh đẹp của làng quê thật là mượt mà đầm ấm
- + Giáo dục trẻ yêu quý quê hương đất nước

2. Nêu gương cuối tuần .

- Cô cho trẻ nhận xét các bạn ngoan, các bạn chưa ngoan trong tuần.
- Cô nhận xét chung, tuyên dương những trẻ ngoan, động viên những trẻ chưa ngoan tuần sau cố gắng hơn.
- Cô phát bé ngoan cho trẻ.

3. Vệ sinh trả trẻ.

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
- Biện pháp khắc phục:

- Điều chỉnh:

NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU

Ưu điểm: Bài soạn đảm bảo nội dung, phương pháp ở hầu hết các hoạt động
Hạn chế: Nội dung hoạt động học thể dục ngày thứ hai phân trọng động (BTPTC: trẻ nhà trẻ ghi 4 lần x2 nhịp), k ghi 8 nhịp như trẻ MG